

Bản án số: 86 /2023/HSST
Ngày 31 - 5- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tuyền.

Thẩm phán: Ông Đinh Huy Hiệp.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chung, ông Phạm Minh Hiếu, bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 05 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2023, đối với bị cáo:

Hạng A Đ, sinh ngày 07/10/1998, tại huyện MC, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản PC, xã LS, huyện MC, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Hạng A L, con bà Tráng Thị D; Vợ là Tráng Thị T, sinh năm 1993 và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Bá Linh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 29/8/2018, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 2, xã CS, huyện MC phát hiện 03 đối tượng có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy. Khi phát hiện thấy tổ công tác 01 đối tượng bỏ chạy thoát, tổ công tác bắt giữ được 02 đối tượng là Tráng Láo S (tên gọi khác: Tráng A S) và Tráng A C, cả hai cùng trú tại bản PC, xã

LS, huyện MC, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ gồm: 01 ba lô màu xanh bên trong có 18 bánh bột nén hình hộp chữ nhật khối lượng 5.643,88 gam (*kết luận giám định số 1002 ngày 09/09/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là Heroine*).

Ngày 07/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Tráng Láo S và Tráng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Mở rộng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La xác định Sòng A P, sinh năm 1990, Sòng A M, sinh ngày 22/12/2000, cả hai cùng trú tại bản SL, xã CX, huyện VH, tỉnh Sơn La và Hạng A Đ, sinh năm 1998, trú tại bản PC, xã LS, huyện MC có liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt tạm giam đối với Sòng A P, Sòng A M và Hạng A Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điều 251 Bộ luật hình sự. Thời điểm thi hành quyết định, Đ không có mặt tại địa phương. Ngày 14/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định số 13/CSMT truy nã đối với Hạng A Đ. Đến ngày 16/12/2022, Hạng A Đ bị bắt theo lệnh truy nã.

Ngày 20/01/2019, các bị can Tráng Láo S, Tráng A C, Sòng A P và Sòng A M đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra bị cáo Hạng A Đ khai nhận:

Khoảng 20 giờ ngày 27/8/2018, Đ nhận được điện thoại của em rể là Tráng Láo S gặp nhau tại trung tâm xã CS, huyện MC có việc. Khoảng 14 giờ ngày 28/8/2018, Đ đến nhà Tráng A C là em rể của Đ, rủ Chồng cùng đi gặp Sự, Chồng lấy xe máy chở Đ đến trung tâm xã CS thì gặp Tráng Láo S và Sòng A M. Sự nói với Đ và Chồng cùng đến nhà nghỉ Thủy Anh tại xã CS để gặp khách mua ma túy kiểm tra tiền. Khi đến nhà nghỉ, Chồng đứng ngoài cảnh giới còn Đ cùng S, M đi vào một phòng gặp 02 người đàn ông (Quá trình điều tra Đ mới biết tên hai người là H1 và H2). H1, H2 đưa 01 ba lô bên trong có nhiều tiền cho M và S kiểm, đếm. Sau khi kiểm tra tiền xong, Sự nói với Đ đây là tiền H1 và H2 đặt mua 18 bánh Heroine, nếu Đ cùng tham gia thì sau khi bán xong ma túy S sẽ trả công cho Đ 200.000 đồng/01 bánh, tổng số tiền sẽ là 3.600.000 đồng, Đ đồng ý. Sự phân công Đ ở lại phòng nghỉ cùng S và H2 còn M, H1 và C đi kiểm tra ma túy, khi nào M gọi điện báo đã bán ma túy xong thì Sự và Đ lấy tiền mang về. Khoảng 01 tiếng sau, M gọi điện cho Sự thông báo có Bộ đội biên phòng đi tuần tra nên không giao dịch được, S và Đ đi xe máy về khu nhà trọ tại tiểu khu 2, xã CS nghỉ thì gặp M và Đ cũng vừa đi về. Tối ngày 28/8/2018, S, C và Đ ngủ tại nhà trọ còn M đi về nhà.

Khoảng 08 giờ ngày 29/8/2018, Sự đến nhà M lấy ma túy để tiếp tục mang đi bán. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Sự gọi điện báo cho Đ và C đến khu vực rừng ma của xã CS để kiểm tra đường cho S. Khi Đ, C đi xe máy xuống khu vực trên thì gặp S mang ma túy về (balo đựng ma túy để trên xe máy do Sự điều

hiển),sau đó cả ba điều khiển xe quay về nhà trọ tại tiểu khu 2, xã CS. Tại đây, Sự lấy balo đựng ma túy mang vào nhà vệ sinh cất giấu, còn Đ đứng ngoài cảnh giới, một lúc sau H1 đến phòng trọ bảo muốn xem Heroine để kiểm tra chất lượng, S cầm ba lô đựng 18 bánh Heroine cùng C đi theo H1 ra nhà vệ sinh, khi đi ba người đang kiểm tra ma túy thì tổ công tác đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang S và C cùng vật chứng là 18 bánh Heroine còn H1, Đ chạy thoát.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-P1, ngày 03/04/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Hạng A Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hạng A Đ thừa nhận được tham gia mua bán trái phép chất ma túy cùng với Tráng Láo S, Tráng A C, Sòng A M và Sòng A P, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố và không có ý kiến gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; Tuyên bố bị cáo Hạng A Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hạng A Đ chung thân.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số:06/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Hạng A Đ: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La; tuy nhiên, bị cáo phạm tội do bị rủ rê, lôi kéo và tham gia với vai trò thứ yếu; Bị cáo là người dân tộc Mông, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ văn hóa thấp 01/12, nhận thức hiểu biết pháp luật còn hạn chế, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mở lượng khoan hồng cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng mức án tù không thời hạn

Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí đối với bị cáo.

- Bị cáo Hạng A Đ nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Hạng A Đ đã cùng với đồng phạm là Tráng Láo S, Tráng A C, Sòng A M và Sòng A P thực hiện hành vi mua bán trái phép 5.643,88 gam Heroine cho người khác thì bị Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi phạm tội củabị cáo và các đồng phạm đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La kết luận tại Bản kết luận điều tra số 56/2019 ngày 23/08/2019; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố tại Cáo trạng số 85/VKS-P1, ngày 09/10/2019; Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm tại bản án số06/2020/HSST ngày 20/01/2020tuyên phạt các bị cáo: Tráng Lao S, Tráng A C, Sòng A P, tử hình. Đối với bị cáo Sòng A M, tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên bị xử phạt 18 (mười tám) năm tù.

Đối với Hạng A Đ, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, nên cơ quan điều tra tách vụ án và xử lý Hạng A Đ ở vụ án khác; ngày 16/12/2022, bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 29/8/2018 Tổ công tác Công an tỉnh Sơn Latại trụ sở Ủy ban nhân dân xã CS, huyện MC, tỉnh Sơn La, đối với Tráng Lao S và Tráng A C cung vật chứng thu giữ là 01 ba lô màu xanh bên trong có 18 bánh bột nén nghi là Heroine.

Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, lập hồi 01 giờ 00 phút ngày 30/08/2018 tại phòng PC 04 Công an tỉnh Sơn La xác định: Tổng khối lượng của 18 bánh hình chữ nhật nghi là Heroine 5.634,88 gam.

Kết luận giám định số1002 ngày 09/9/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5.634,88 gam; KL là Heroine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Tráng Lao S, Tráng A C, Sòng A M tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau.

Biên bản nhận dạng lập hồi 09 giờ 32 phút, ngày 03/12/2018, biên bản lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 13/12/2018 của Tráng A C với đối với Sòng A P; biên

bản lập hồi 15 giờ 26/06/2019 của Tráng A C đối với Hạng A Đ; biên bản lập hồi 15 giờ 30 phút, ngày 26/6/2019 của Tráng A S đối với Hạng A Đ.

Quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hạng A Đ, trú tại Bản PC, xã LS, huyện MC, tỉnh Sơn La, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Quyết định truy nã số 08 ngày 14/8/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La. Biên bản bắt người; Biên bản giao nhận người bị bắt truy nã lập ngày 16/12/2022 của Công an huyện MC, tỉnh Sơn La đối với Hạng A Đ.

Biên bản đối chất ngày 11/03/2023 giữa bị cáo Hạng A Đ với Tráng A C tại trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của Tráng Lao S, Tráng A C, Sòng A M tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, phù hợp với lời khai của Hạng A Đ và các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án thể hiện ngày 29 tháng 8 năm 2018 bị cáo Hạng A Đ cùng với Tráng Lao S, Tráng A C, Sòng A M và Sòng A P có hành vi mua bán trái phép 5.643,88 gam Heroine cho người khác thì bị Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Hạng A Đ bỏ trốn khỏi nơi cư trú, đến ngày 16/12/2022, Đ bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La.

Với các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Hạng A Đ đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Hạng A Đ đã cùng đồng phạm mua bán trái phép 5.643,88 gam Heroine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Hêrôin Côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ một trăm gam trở lên*” có mức hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Hạng A Đ cùng đồng phạm khác thực hiện hành vi mua bán trái phép 5.643,88 gam Heroine.

Hành vi phạm tội của bị cáo tham gia mua bán trái phép ma túy có khối lượng lớn, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tai, tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội.

Tiếp đó, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra và các cơ quan tố tụng; do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm trừng trị tội phạm và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội do bị rủ rê, trong vụ án này bị cáo không trực

tiếp tham gia vào việc mua bán trái phép ma túy, tham gia với vai trò thứ yếu, thực hiện công việc theo sự phân công của các đồng phạm khác, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về một số đối tượng khác trong vụ án: Đối với Tráng Lao S, Tráng A C, Sòng A M và Sòng A P là những người đã cùng bị cáo thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy và bị bắt quả tang nên đã bị xử lý tại bản án số 06/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị, nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là ma túy và một số đồ vật khác đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2020/HSST ngày 20/01/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hạng A Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Hạng A Đ tù chung thân; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 16/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hạng A Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo Hạng A Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án sơ thẩm là ngày 31/5/2023.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

(Đã ký)

Đinh Huy Hiệp

Hoàng Văn Tuyên